

Số: 03/QĐ-Cambridge-Hue/2026

Gia Lai, ngày 02 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG THI CAMBRIDGE NGÀY 12/04/2026
tại Trung tâm Ngoại ngữ Quốc tế AMA Huế - Tầng 3, tòa nhà Viettel, số 11 Lý
Thường Kiệt, phường Thuận Hóa, Thành phố Huế.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VIỆT ANH

Căn cứ vào quyết định số 273/QĐ-BGDĐT ngày 18/01/2023 của Bộ GDĐT, *Phê duyệt liên kết tổ chức cấp chứng chỉ tiếng Anh Cambridge giữa Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Phát triển Giáo dục Việt Anh và Tổng hiệu trưởng, Thạc sỹ và Học giả của Đại học Cambridge hoạt động thông qua tổ chức trực thuộc Nhà xuất bản và Hội đồng Khảo thí Đại học Cambridge;*

Căn cứ Quyết định số 1698/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2025 của Bộ GDĐT, *Điều chỉnh hoạt động liên kết tổ chức thi, cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ tiếng Anh Cambridge giữa Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển giáo dục Việt Anh và Tổng hiệu trưởng, Thạc sỹ và Học giả của Đại học Cambridge hoạt động thông qua tổ chức trực thuộc Nhà xuất bản và Hội đồng khảo thí Đại học Cambridge;*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng khảo thí kỳ thi cấp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế Cambridge trên giấy và trên máy tính ngày thi 12/04/2026 tại Trung tâm Ngoại ngữ Quốc tế AMA Huế - Tầng 3, tòa nhà Viettel, số 11 Lý Thường Kiệt, phường Thuận Hóa, Thành phố Huế.

Hội đồng thi bao gồm:

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	CCCD/ Passport	Trình độ	Nhiệm vụ
1	Tạ Ngọc Thịnh			Thạc sỹ	Trưởng Hội đồng thi
2	Tạ Ngọc Tùng			Cử nhân	Giám thị

3	Nguyễn Thị Thu Trang			Cử nhân	Cán bộ coi thi
4	Võ Thị Hằng Ni			Cử nhân	Cán bộ coi thi
5	Lê Nguyễn Thảo Nguyên			Cử nhân	Cán bộ coi thi
6	Lê Vĩnh Khang			Thạc sỹ	Giám khảo thi Nói
7	Nguyễn Thị Hiếu Nha			Cử nhân	Giám khảo thi Nói

Ban quản lý địa điểm thi bao gồm:

STT	Họ và Tên	CCCD/ Hộ chiếu	Trình độ	Nhiệm vụ
1	Phạm Thị Thùy Dung		Cử nhân	Ủy viên liên hệ, hỗ trợ thí sinh, giám thị
2	Lê Thị Thanh Thảo		Cử nhân	Ủy viên liên hệ, hỗ trợ thí sinh, giám thị

3	Huỳnh Nguyễn Khánh Quỳnh		Cử nhân	Ủy viên liên hệ, hỗ trợ thí sinh, giám thị
4	Trần Quang Nhật		Cử nhân	Ủy viên liên hệ, hỗ trợ thí sinh, giám thị

Điều 2. Hội đồng coi thi cấp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế Cambridge tổ chức theo đúng quy chế thi của Hội đồng khảo thí tiếng Anh Cambridge (Cambridge English Assessment) và thông tư 16/2025/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 08 năm 2025:

Thời gian và địa điểm tổ chức thi:

Thời gian: từ 07g00 đến 12g30 ngày 12/04/2026.

Địa điểm tổ chức thi: Trung tâm Ngoại ngữ Quốc tế AMA Huế - Tầng 3, tòa nhà Viettel, số 11 Lý Thường Kiệt, phường Thuận Hóa, Thành phố Huế.

(Kế hoạch tổ chức thi trong phụ lục 1).

Các cấp độ thi (Danh sách thí sinh trong phụ lục 2):

- A2 Key English Test (KET): 09 thí sinh, trong đó 06 thí sinh thi trên giấy và 03 thí sinh thi trên máy tính.
- B1 Preliminary English Test (PET): 09 thí sinh, trong đó 08 thí sinh thi trên giấy và 01 thí sinh thi trên máy tính.
- B2 First Certificate in English (FCE): 03 thí sinh thi trên máy tính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các ông/bà là thành viên Hội đồng khảo thí chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Hội đồng khảo thí tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Nơi nhận:

- Như điều 1; 3 (thực hiện)
- Lưu VP

GIÁM ĐỐC



ThS. Tạ Ngọc Thịnh



KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THI CẤP CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH CAMBRIDGE NGÀY 12/04/2026

Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-Cambridge-Hue/2026 ngày 02 tháng 04 năm 2026

Ngày thi	Cấp độ	Kỹ năng	Thời gian	Số lượng	Phòng thi
12/04/2026 (Sáng)	KET – Giấy	Nghe (30 phút)	08.00 – 08.30	6	Phòng 1
		Đọc & Viết (60 phút)	08.40 – 09.40		Phòng 1
		Nói (10 phút/cặp)	09.50 – 10.20		SP1
	KET – Máy tính	Nói (10 phút/cặp)	09.05 – 09.25	3	Phòng SP1
		Đọc & Viết (60 phút)	09.35 – 10.35		Phòng Lab
		Nghe (30 phút)	10.45 – 11.15		Phòng Lab
	PET – Giấy	Nghe (35 phút)	08.00 – 08.35	8	Phòng 2
		Đọc (45 phút)	08.45 – 09.30		Phòng 2
		Viết (45 phút)	09.40 – 10.25		Phòng 2
		Nói (12 phút/cặp)	10.30 – 11.20		Phòng SP1
	PET – Máy tính	Nói (12 phút/cặp)	08.40 – 08.55	1	SP1
		Đọc (45 phút)	09.05 – 09.50		Phòng Lab
		Viết (45 phút)	10.00 – 10.45		Phòng Lab
		Nghe (35 phút)	10.55 – 11.30		Phòng Lab
	FCE – Máy tính	Nói (15 phút/cặp)	08.00 – 08.30	3	SP1
		Đọc (1 giờ 15 phút)	08.40 – 09.55		Phòng Lab
		Viết (1 giờ 20 phút)	10.05 – 11.25		Phòng Lab
		Nghe (45 phút)	11.35 – 12.20		Phòng Lab

